TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 374/2020/QĐST-HNGĐ	*Kế Sách, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 507/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thanh N, sinh năm 2001

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn:* Anh **Bùi Văn L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh N và anh Bùi Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thanh N và anh Bùi Văn L thuận tình ly hôn với nhau;

- *Về con chung*: Các đương sự đồng ý giao người con chung tên Bùi Xuân P, sinh ngày 06/06/2019 cho chị Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ tuổi trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục người con chung này cho anh L không ai được quyền ngăn cản;

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng giữa chị N đối với anh L;

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân và gia đình*: Chị Nguyễn Thanh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006782, ngày 13/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị N đã nộp xong án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Bùi Văn L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Viết Tâm